

Số: **143/2021/QĐST-HNGĐ**

Bình Chánh, ngày 03 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 66/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Phan Thị Huỳnh K**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: 258/46 Dương Bá Tr, Phường B, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: B5/18B tổ 5, ấp 2, xã Vĩnh L1, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị Huỳnh K và ông Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Huỳnh K và ông Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 113/2014, quyển số 1/2014 do Ủy ban nhân dân phường Long Ph, thị xã Tân Ch, tỉnh An Giang cấp ngày 19/11/2014 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Phan Thị Huỳnh K và ông Nguyễn Văn T cùng thỏa thuận giao con chung tên là Nguyễn Nhất T1 (nam), sinh 27/10/2015 cho bà Phan Thị Huỳnh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối

với ông Nguyễn Văn T do bà K có khả năng và không yêu cầu ông Tâm cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con mà lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Phan Thị Huỳnh K và ông Nguyễn Văn T đều xác nhận không có tài sản chung và không nợ ai nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Phan Thị Huỳnh K tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0080824 ngày 12/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho bà Phan Thị Huỳnh K số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự (2).
- VKSND H. Bình Chánh (2).
- Chi cục THADS H. Bình Chánh (1).
- UBND phường Long Ph, thị xã Tân Ch, tỉnh An Giang (1).
- Lưu VP, hồ sơ vụ án (3).

THẨM PHÁN



Trần Thị Thanh Huyền